VIETABANK
ĐỒNG HÀNH CÙNG KHÁT VỌNG

THAY ĐỔI ĐỂ BỨT PHÁ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

THAY ĐỔI ĐỂ BỨT PHÁ

VietABank trong hành trình "Thay đổi để bứt phá" đã khởi hành với nhiều cải tiến trong cả tư duy và chiến lược hoạt động. Mỗi thành viên nơi đây luôn đồng lòng chung sức, gắn kết với nhau để VietABank sải cánh vươn xa mang theo niềm tin về một tương lai thịnh vượng.

NỘI DUNG

01. THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Trang 06 - 07

02. THÔNG TIN CHUNG

Giới thiệu về VietABank
Quá trình hình thành và phát triển
Mô hình quản trị
Sứ mệnh, tầm nhìn và giá trị cốt lõi

Trang 08 - 23

03. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

Những con số nổi bật
Báo cáo đánh giá kết quả kinh doanh 2019
Danh hiệu & Giải thưởng
Chiến lược phát triển
Mô hình kinh doanh

Trang 24 - 37

04. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2020

Xây dựng tổ chức & hệ thống
Hoạt động kinh doanh
Chỉ tiêu & kế hoạch

Trang 38 - 43

05. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
Bảng cân đối kế toán hợp nhất
Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất

Trang 44 - 53

06. MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/ PHÒNG GIAO DỊCH

Trang 54 - 59

01
THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý Cổ đông, Quý khách hàng,

Năm 2019, kinh tế Việt Nam tiếp tục đạt kết quả tích cực mặc dù có nhiều sự kiện chính trị và kinh tế quốc tế tác động. Tổng sản phẩm trong nước tăng 7,02%, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 500 tỷ USD. Ngành tài chính ngân hàng tăng trưởng tín dụng 13% theo kế hoạch mục tiêu nhưng cơ cấu tín dụng đã có sự chuyển dịch phù hợp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát chặt chẽ. Tỷ giá ổn định, nguồn vốn FDI vào Việt Nam tăng mạnh, dự trữ ngoại hối đạt 79 tỷ USD. Các chỉ số kinh tế vĩ mô khác đều đạt kết quả tốt.

Bám sát diễn biến thị trường, các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hoạt động kinh doanh 2019 của VietABank tiếp tục nhịp độ tăng trưởng bền vững cả về quy mô và chất lượng. Tất cả các chỉ tiêu tài chính về tổng tài sản, huy động vốn, cho vay, lợi nhuận đều đạt kế hoạch. Mạng lưới kênh phân phối tăng thêm 7 chi nhánh/PGD.

Với những kết quả đã đạt được, VietABank được nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế vinh danh và ghi nhận thành tích, thể hiện qua các giải thưởng:

- Nâng hạng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2019
- Ngân hàng phát triển bền vững nhất Việt Nam 2019
- Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất Việt Nam 2019
- Top 10 doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam
- Danh hiệu Sao Khuê

Năm 2020, kinh tế thế giới và Việt Nam sẽ chịu tác động từ dịch Covid-19 và hệ lụy có thể kéo dài sang các năm tiếp theo. Tuy nhiên, trong khó khăn lại mở ra những cơ hội để VietABank thay đổi và bứt phá. VietABank đã xây dựng những kịch bản để chủ động giải quyết các khó khăn và đón đầu cơ hội nhằm đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh, hoàn thành các mục tiêu chiến lược đã xác lập.

Với sự ủng hộ của Cổ đông và Quý khách hàng, sự quyết tâm, đồng lòng của toàn thể CBNV, tôi tin tưởng VietABank sẽ tiếp tục tăng trưởng bền vững, hoạt động an toàn, hiệu quả, mang lại giá trị cao nhất cho khách hàng, cổ đông, góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội Việt Nam.

Trân trọng,

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN HẢO

02
THÔNG TIN CHUNG

GIỚI THIỆU VỀ VIETABANK

Tên giao dịch:
Tên tiếng Việt: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Á
Tên tiếng Anh: Vietnam Asia Commercial Joint Stock Bank
Tên giao dịch: VietABank
Tên viết tắt: VietABank

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302963695
Đăng ký lần đầu: Ngày 19 tháng 6 năm 2003
Đăng ký thay đổi lần thứ 26: Ngày 26 tháng 07 năm 2019

Vốn điều lệ:
3.500 tỷ đồng
Bằng chữ: Ba nghìn năm trăm tỷ đồng

Địa chỉ:
Trụ sở chính: Số 34A - 34B Phố Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) - 39 333 636
Fax: (024) - 39 336 426
Website: www.vietabank.com.vn

Ngành nghề kinh doanh:
Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm

Trải qua hơn 16 năm hoạt động, VietABank luôn hướng đến trở thành một ngân hàng có Uy tín và Năng suất lao động cao nhất. Với sứ mệnh “mang đến giá trị thiết thực cho khách hàng, tăng trưởng ổn định cho cổ đông, thiết lập môi trường làm việc công bằng, hạnh phúc - thịnh vượng cho mỗi CBNV và góp phần xây dựng xã hội văn minh, giàu mạnh".

Tầm nhìn và sứ mệnh đó đòi hỏi VietABank không ngừng đổi mới, hoàn thiện chính mình với những định hướng phát triển rõ ràng và các bước đi thận trọng, vững chắc.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2003

VietABank chính thức được thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tổ chức tài chính hoạt động lâu năm trên thị trường: Công ty Cổ Phần Tài Chính Sài Gòn và Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nông Thôn Đà Nẵng, đồng thời tăng vốn điều lệ từ 71 tỷ đồng lên 115 tỷ đồng.

Khai trương Hội sở tại 119 – 121 Nguyễn Công Trứ - Tp Hồ Chí Minh và Chi nhánh Đà Nẵng, Chợ Lớn.

2004

VietABank tăng vốn điều lệ lên 190.4 tỷ đồng, triển khai nhiều dịch vụ mới: Phone banking; Gửi/rút tiền liên chi nhánh; chuyển ngân vàng…đồng thời khai trương Chi nhánh Hội An và Chi nhánh Hà Nội.

2006

Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đưa SmartBank vào sử dụng trên toàn hệ thống. Triển khai nghiệp vụ kinh doanh vàng trên tài khoản và tăng vốn điều lệ lên 500,33 tỷ đồng.

Nhờ thế mạnh hoạt động trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, kinh doanh vàng, VietABank nổi trội và được mệnh danh là Ngân hàng vàng của bạn.

2008

VietABank tăng vốn điều lệ lên 1.360 tỷ đồng, khai trương Trung tâm giao dịch vàng và nhiều đại lý nhận lệnh giao dịch vàng tại: Đà Nẵng, Cần Thơ, Hà Nội.

Kỷ niệm 5 năm thành lập, VietABank nhận được nhiều giải thưởng từ các tổ chức uy tín: Thương hiệu chứng khoán uy tín, Công ty cổ phần hàng đầu Việt Nam do Trung tâm thông tin tín dụng – NHNN Việt Nam & hãng tin quốc tế D&B xếp hạng.

2011

Trong giai đoạn 2009 đến 2011, VietABank thực hiện tăng vốn điều lệ lên 3.098 tỷ đồng.

Ngân hàng vinh dự nhận giải thưởng: Thương hiệu mạnh Việt Nam, Thương hiệu Việt được yêu thích nhất, cùng nhiều giải thưởng khác.

2013

Sau 10 năm hoạt động, thông điệp "Đổi mới - Phát triển" được đưa ra, đây cũng là năm VietABank thực hiện Đề án tái cơ cấu ngân hàng và xây dựng hình ảnh thương hiệu nhận diện mới.

Sau 10 năm, nhiều điểm cầu đất nước đã xuất hiện hình ảnh VietABank: Bạc Liêu, An Giang, Bình Dương, khu vực miền Trung...đồng thời nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế đã được ghi nhận cho ngân hàng: Thương hiệu mạnh, Quả cầu vàng, Doanh nghiệp tiêu biểu, Đơn vị thanh toán quốc tế xuất sắc…

2014

Ngày 18/8/2014, NHNN đã có Quyết định chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của VietABank từ TP Hồ Chí Minh ra Hà Nội.

Trong năm 2014, VietABank vinh dự nhận nhiều giải thưởng uy tín: Đạt chỉ số tín nhiệm Doanh nghiệp phát triển bền vững, Thương hiệu Việt được yêu thích nhất, Thương hiệu mạnh Việt Nam, Doanh Nghiệp Xuất Sắc nhất năm 2014, Thương hiệu nổi tiếng trong Hội nhập kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương…

2019

Kết thúc năm 2019, hoạt động kinh doanh của VietABank tiếp tục nhịp độ tăng trưởng bền vững cả về quy mô và chất lượng: 7 Chi nhánh/PGD được khai trương và đi vào hoạt động ổn định, đồng thời đã được NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 5.005 tỷ đồng nhằm đẩy mạnh công nghệ, nâng cao năng lực tài chính và tăng trưởng quy mô.

VietABank vinh dự nhận nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế: nâng hạng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Ngân hàng phát triển bền vững nhất, Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất…

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị VietABank xác định mục tiêu trở thành một ngân hàng có Uy tín và Năng suất lao động cao nhất, là một hành trình phát triển liên tục trong giai đoạn 2018-2023. Bám sát định hướng này, VietABank vạch ra chiến lược thực thi dựa trên 4 trụ cột và 3 nền tảng cốt lõi.

4 TRỤ CỘT
- Khách hàng
- Mạng lưới
- Chất lượng dịch vụ
- Quan hệ đối tác

3 NỀN TẢNG CỐT LÕI
- Con người & văn hoá
- Số hoá
- Quản trị rủi ro

Bộ máy quản trị

Đứng đầu là Đại hội đồng Cổ đông. Đây là cấp có thẩm quyền cao nhất của VietABank, hoạt động thông qua các phiên họp thường niên và bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Đại hội đồng Cổ đông bầu ra Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát. HĐQT có vai trò trách nhiệm giám sát và đưa ra các quyết định chủ chốt liên quan đến hoạt động của VietABank nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược, mang lại giá trị bền vững cho Cổ đông và Khách hàng, hỗ trợ cho HĐQT là các Ủy ban trực thuộc.

Ban kiểm soát là đơn vị đại diện cho Đại hội Cổ đông giám sát toàn bộ hoạt động của ngân hàng giữa hai kỳ Đại hội Cổ đông.

Bộ máy điều hành

Đứng đầu là Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành hoạt động hàng ngày của VietABank với 4 Khối kinh doanh và 12 Hội đồng/Khối/Ban hỗ trợ. Việc phân chia các Khối kinh doanh giúp VietABank đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất cho từng phân khúc khách hàng cũng như phân loại khẩu vị rủi ro phù hợp với các phân khúc đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và kinh doanh.

Khối kinh doanh bao gồm:
- Khối Khách hàng chiến lược
- Khối Khách hàng doanh nghiệp
- Khối Khách hàng cá nhân
- Khối Quản lý & Kinh doanh vốn

Các hoạt động hỗ trợ vận hành được đảm nhiệm bởi 12 Hội đồng/Khối/Ban hỗ trợ nhằm đảm bảo bộ máy vận hành liên tục, ổn định, an toàn cho các Khối kinh doanh & đạt mục tiêu chiến lược chung hàng năm của ngân hàng đã đề ra.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VIETABANK

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông PHƯƠNG HỮU VIỆT

CHỦ TỊCH HĐQT

Tiến sỹ kinh tế. Ông đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT VietABank từ năm 2011, ông đã có gần 30 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực kinh tế.

Ông PHAN VĂN TỚI

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

Cử nhân kinh tế ngoại thương. Ông tham gia HĐQT VietABank từ năm 2012.

Ông PHƯƠNG XUÂN THỤY

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

Thạc sỹ quản trị kinh doanh. Ông Thuỵ có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông NGUYỄN VĂN HẢO

THÀNH VIÊN HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC

Thạc sỹ kinh tế. Ông có kinh nghiệm trên 20 năm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, trong đó đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý, điều hành quan trọng. Đặc biệt, ông vinh dự 2 lần được Bộ Công thương tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác.

Ông TRẦN TIẾN DŨNG

THÀNH VIÊN HĐQT - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Cử nhân luật thương mại. Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng.

Bà NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Thạc sỹ Kinh tế Đối ngoại. Bà Hương có trên 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

BAN KIỂM SOÁT

Bà NGUYỄN KIM PHƯỢNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Cử nhân kinh tế.
Bà có kinh nghiệm 30 năm trong ngành ngân hàng.

Ông HOÀNG VŨ TÙNG

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Cử nhân kinh tế.
Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng.

Bà NGUYỄN THỊ HOAN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Cử nhân kế toán.
Bà Hoan tham gia Ban kiểm soát VietABank từ năm 2013.

BAN ĐIỀU HÀNH

Ông NGUYỄN VĂN HẢO

TỔNG GIÁM ĐỐC

Thạc sỹ kinh tế. Ông có kinh nghiệm trên 20 năm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, trong đó đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý, điều hành quan trọng. Đặc biệt, ông vinh dự 2 lần được Bộ Công thương tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác.

Ông TRẦN TIẾN DŨNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Cử nhân luật thương mại. Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, trong đó đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng.

Ông PHẠM LINH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Tiến sỹ kinh tế. Ông có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các tổ chức tín dụng.

BAN ĐIỀU HÀNH

Ông VŨ ĐỨC HƯNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Quốc tế. Ông Hưng có hơn 17 năm kinh nghiệm trong công tác Quản lý nhân sự cho các doanh nghiệp đa ngành và lĩnh vực tài chính ngân hàng, trong đó ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí điều hành quan trọng.

Ông LÊ MINH HUẤN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Kỹ sư công nghệ. Ông Huấn có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin và tài chính ngân hàng. Ông từng đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng tại các tổ chức tài chính. Năm 2016, ông Huấn trở thành thành viên Hội đồng Thanh toán và Công nghệ của NHNN do Thống đốc làm Chủ tịch.

SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

SỨ MỆNH

Khách hàng

Không ngừng nỗ lực đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thiết thực và lợi ích cao nhất cho khách hàng, phục vụ mọi giao dịch tận tâm, an toàn và bảo mật.

Cán bộ nhân viên

Cùng nhau xây đắp môi trường làm việc hạnh phúc và thịnh vượng.

Cổ đông

Gia tăng giá trị đầu tư trên cơ sở phát triển bền vững.

Cộng đồng

Tích cực các hoạt động xã hội vì cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội ngày một văn minh, giàu mạnh và hưng thịnh.

TẦM NHÌN

TRỞ THÀNH NGÂN HÀNG CÓ UY TÍN & NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG CAO NHẤT

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

CHÍNH TRỰC

Người Việt Á luôn trung thực, sống theo những tiêu chuẩn đạo đức của xã hội và VietABank một cách mạnh mẽ, lề luật.

ĐAM MÊ

Người Việt Á yêu thích, khát khao theo đuổi đến cùng một mục tiêu. Là động lực để cống hiến và tận dụng toàn bộ thế mạnh, sở trường của mình cho lĩnh vực đã chọn tại VietABank.

TRÁCH NHIỆM

Người Việt Á luôn có thái độ tích cực, tư duy sáng tạo đột phá, đem lại thành tích cao nhất trong công việc.

TRUNG THÀNH

Người Việt Á luôn nắm bắt được và hành động vì tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu của VietABank, cam kết cho sự thành công của VietABank.

03
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

NHỮNG CON SỐ NỔI BẬT

TỔNG TÀI SẢN

76.447 tỷ đồng

Tổng tài sản VietABank đến 31/12/2019 đạt 76.447 tỷ đồng, tăng 5.156 tỷ (tương đương 7%) so với năm 2018. Đạt 101% so với kế hoạch 2019.

NGUỒN HUY ĐỘNG

70.094 tỷ đồng

Tăng 7% so với năm 2018

Nhằm duy trì hệ số LDR một cách hiệu quả và chắc chắn, VietABank đã chủ động điều tiết tăng quy mô tiền gửi của khách hàng theo từng giai đoạn trong năm.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

276 tỷ đồng

Tăng 83% so với năm 2018

Tỷ suất sinh lời tiếp tục được cải thiện, lợi nhuận trước thuế đạt 276 tỷ đồng tăng 83% so với năm 2018 và đạt 98% kế hoạch năm 2019.

CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ NÂNG CAO

Chỉ số hài lòng của khách hàng CSAT đạt

97%

Mục tiêu lấy khách hàng là trọng tâm, trong năm 2019 VietABank tập trung triển khai Nâng tầm chất lượng dịch vụ. Điểm chất lượng dịch vụ xếp hạng toàn hàng đạt gần 80%, chỉ số nỗ lực của khách hàng CES (Customer Effort Score) đạt 100% cho thấy khách hàng dễ dàng tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ của VietABank.

VỐN CHỦ SỞ HỮU

4.442 tỷ đồng

Vốn điều lệ 3.500 tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu đạt 4.442 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2018, trong đó vốn điều lệ đạt 3.500 tỷ đồng, dự kiến sẽ tăng lên 5.005 tỷ đồng trong năm 2020 sau khi VietABank hoàn thành tăng vốn điều lệ. Mục tiêu của đợt tăng vốn này nhằm đạt chuẩn Basel II, đẩy mạnh đầu tư công nghệ thông tin, nâng cao năng lực tài chính và tăng trưởng quy mô.

CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG

Tỷ lệ nợ xấu

1,18%

Dư nợ tín dụng 2019 tăng 11% so với năm 2018 vào các ngành nghề sản xuất kinh doanh trọng tâm. Nợ xấu duy trì ở mức 1,18%, giảm mạnh so với năm 2018.

MẠNG LƯỚI MỞ RỘNG

Tăng 07 CN/PGD

Được sự đồng ý của NHNN, ngay trong năm 2019, VietABank đã mở rộng thêm 7 CN/PGD đi vào hoạt động và tăng trưởng ổn định, nâng tổng số các điểm giao dịch của ngân hàng lên 97 điểm trên cả nước. Hoàn thành 100% kế hoạch năm 2019.

GIẢI THƯỞNG

05 GIẢI TRONG NƯỚC | **02 GIẢI QUỐC TẾ**

Ghi nhận những thành công trong 2019, VietABank nhận được nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế: Nâng hạng trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, 6 năm liên tiếp đạt Thương hiệu mạnh Việt Nam, 3 năm liền đạt danh hiệu Ngân hàng phát triển bền vững, Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2019

Trong bối cảnh thị trường tài chính có nhiều biến động mạnh theo cả 2 chiều hướng tốt và xấu, VietABank đã về đích với các con số hết sức ấn tượng: Tổng tài sản đạt 76.447 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 276 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 7% và 83% so với năm 2018. Các chỉ tiêu tài chính khác đều tăng so với năm 2018 và vượt mức kế hoạch đề ra 2019. Kết quả này có được là dựa trên sự phát triển của tất cả các phân khúc kinh doanh thông qua việc kiên trì thực hiện chiến lược lấy khách hàng là trọng tâm.

Đơn vị: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	2018	2019	+/- 2018	% 2018	KH 2019	% KH 2019
Tổng tài sản	71.291	76.447	5.156	7%	75.652	101%
Huy động TCKT và dân cư	43.049	48.678	5.629	13%	49.364	99%
Tổng dư nợ cấp tín dụng	38.516	42.915	4.399	11%	42.960	100%
Lợi nhuận trước thuế	151	276	125	83%	281	98%
Vốn điều lệ	3.500	3.500	-	0%	5.000	70%
Tỷ lệ nợ xấu	1,37%	1,18%	-0,19%	-14%	<2%	Đạt KH

- Tổng tài sản đạt 76.447 tỷ đồng, tăng 5.156 tỷ đồng so với 2018 (tương đương tăng 7%); đạt 101% kế hoạch năm 2019.
- Huy động từ TCKT và dân cư đạt 48.678 tỷ đồng, tăng 5.629 tỷ đồng so với 2018.
- Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp) đạt 42.915 tỷ đồng, tăng 4.399 tỷ đồng so với 2018 (tương đương tăng 11%), đạt 100% kế hoạch năm 2019.
- Tỷ lệ nợ xấu đến 31/12/2019 là 1,18% giảm 0,2% so với 2018. Năm 2019, VietABank tập trung vào công tác xử lý nợ và nỗ lực xử lý bằng nhiều biện pháp.

HUY ĐỘNG TỪ TỔ CHỨC KINH TẾ, DÂN CƯ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH

VietABank hướng đến đa dạng hóa nguồn vốn huy động với các sản phẩm có lãi suất, thời gian hấp dẫn, linh hoạt nhằm đảm bảo ổn định nguồn vốn, an toàn thanh khoản.

Đến 31/12/2019 tổng nguồn vốn huy động đạt 70.094 tỷ đồng, tăng 4.331 tỷ đồng, tương đương tăng 7% so với 2018. Huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư (TT1) đạt 48.678 tỷ đồng trong đó: huy động từ tổ chức kinh tế đạt 3.797 tỷ đồng (8% huy động TT1), huy động từ dân cư đạt 44.881 tỷ đồng (92% huy động TT1).

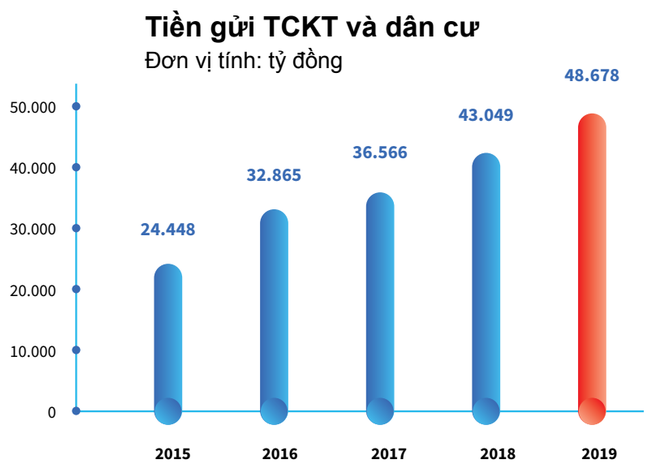

DANH MỤC TÍN DỤNG TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG VÀ DỊCH CHUYỂN VỀ PHÍA 10 NGÀNH NGHỀ TRỌNG TÂM

VietABank thực hiện tăng trưởng tín dụng theo đúng quy định của NHNN, đảm bảo an toàn và phát triển bền vững.

Đây cũng là yêu cầu bắt buộc đối với hoạt động của VietABank nói riêng và hệ thống Ngân hàng Thương mại nói chung.

Tổng dư nợ tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp (TPDN)) đạt 42.915 tỷ đồng. Công tác tín dụng thực hiện theo đúng định hướng, chuyển dịch cơ cấu tín dụng để phân tán rủi ro. Cơ cấu cho vay tập trung vào VND 42.546 tỷ đồng chiếm 99,8% tổng dư nợ, cho vay vàng và ngoại tệ 78 tỷ đồng chiếm 0,2% tổng dư nợ.

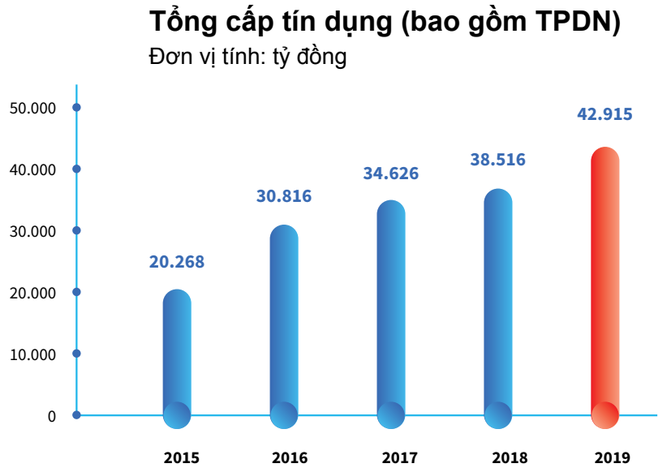

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VỐN VÀ ĐẦU TƯ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG THEO CHIẾN LƯỢC ĐÃ ĐỀ RA

Quy mô hoạt động giao dịch TT2 đạt kết quả tốt, đã khai thác tối đa hạn mức tín chấp của các ngân hàng cấp cho VietABank, đáp ứng được an toàn thanh khoản và điều tiết sử dụng các nguồn vốn hiệu quả cho ngân hàng.

- Huy động TT2 đạt 21.417 tỷ đồng; cho vay/tiền gửi TT2 đạt 11.627 tỷ đồng, đảm bảo khả năng thanh khoản hiệu quả cho hoạt động của Ngân hàng.

- Đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu tổ chức tín dụng đạt 10.144 tỷ đồng, tăng 1.763 tỷ đồng so với 2018.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ CỦA NGÂN HÀNG TĂNG TRƯỞNG 83% SO VỚI NĂM 2018

Lợi nhuận trước thuế 2019 có bước tăng trưởng mạnh mẽ và chất lượng nhất trong 3 năm gần đây, đạt 276 tỷ đồng, tăng trưởng 125 tỷ đồng so với năm 2018. Lợi nhuận 2019 tăng mạnh do các yếu tố:

- Quy mô hoạt động năm 2019 tăng trưởng tốt góp phần tăng lợi nhuận.

- Kết quả xử lý nợ xấu, nợ quá hạn, nợ bán VAMC đạt tốt góp phần cải thiện lợi nhuận.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Động lực cho chiến lược phát triển dài hạn của VietABank bắt nguồn từ những ngày đầu mới thành lập. VietABank luôn coi trọng phát triển, ứng dụng công nghệ để phục vụ đời sống tài chính của cá nhân và các doanh nghiệp Việt Nam. Năm 2004 (sau 1 năm thành lập), VietABank triển khai dịch vụ Mobile Banking. Năm 2006, Ngân hàng đưa hệ thống Smart Bank vào sử dụng. Qua đó, ngân hàng liên kết các chi nhánh, phòng giao dịch thành một mạng lưới thực sự có thể đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng ở khắp mọi nơi thay vì chỉ có thể phục vụ tại những điểm kinh doanh riêng lẻ.

Cũng như các ngân hàng khác tại Việt Nam, trong giai đoạn 2008 - 2013, VietABank đối mặt với nhiều thách thức khi nền kinh tế trong nước gặp nhiều biến động. Ngay lập tức, ngân hàng đã rút ra bài học, tập trung xử lý triệt để các vấn đề tồn đọng của giai đoạn này, thay đổi định hướng phát triển phù hợp cho những năm tiếp theo.

Trong giai đoạn 2018 – 2023, VietABank đặt khách hàng là trọng tâm trong mọi hoạt động. Nhờ có định hướng đúng đắn đó và nỗ lực không ngừng của toàn bộ CBNV trong suốt 2 năm qua, VietABank đã biến quyết tâm thành hành động và đạt được những thành công vượt trội.

Khách hàng là trọng tâm – Có thể là khẩu hiệu của nhiều doanh nghiệp, nhưng sự khác biệt của VietABank chính là quan điểm trong khái niệm khách hàng. VietABank không nhìn khách hàng theo những thực thể riêng lẻ mà hướng đến toàn bộ hệ sinh thái, chuỗi giá trị (từ khâu sản xuất đến tiêu dùng cuối cùng) của khách hàng. Ngân hàng cung cấp các giải pháp cho khách hàng chứ không phải sản phẩm, đáp ứng nhu cầu khách hàng chứ không phải cung cấp những gì mình có, việc này đã trở thành tư duy chuẩn mực trong kinh doanh mà mỗi CBNV VietABank đều phải tìm hiểu “Khách hàng thực sự cần gì” trước khi nghĩ đế sản phẩm, dịch vụ cần tư vấn

Trong 2 năm vừa qua, VietABank không triển khai nhiều sản phẩm mới mà xác định rõ 10 ngành nghề trọng tâm: Nước, xử lý môi trường; Y tế, thiết bị Y tế; Xuất nhập khẩu - Logistics; Đầu tư tài chính; Bất động sản - nhà ở, du lịch, khu công nghiệp. Bên cạnh đó, VietABank phát triển dịch vụ ngân hàng theo chiều sâu, khai thác và bán chéo sản phẩm, gắn với phát triển ngân hàng số để tập trung đầu tư mạnh mẽ vào nhân lực, sản phẩm nhằm phục vụ đúng phân khúc khách hàng một cách hiệu quả nhất, đảm bảo thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch đã đặt ra hàng năm.

Trong hai năm 2018 và 2019 áp dụng chiến lược “Lấy khách hàng làm trọng tâm”, VietABank đã ghi nhận sự phát triển, tăng tưởng bền vững với nhiều thành quả vượt trội: Lợi nhuận trước thuế liên tục đạt kế hoạch: năm 2019 tăng 83% so với năm 2018; tỷ lệ nợ xấu chỉ ở mức 1,18%...VietABank đang từng bước khẳng định mình nhằm đạt được mục tiêu Ngân hàng có Uy tín, Năng suất lao động cao nhất.

MÔ HÌNH KINH DOANH

Với tầm nhìn trở thành ngân hàng có Uy tín và Năng suất lao động cao nhất, VietABank đã xây dựng chiến lược giai đoạn 2018-2023 với mô hình kinh doanh toàn diện gồm 6 cấu phần, trong đó đặt khách hàng ở trung tâm để xây dựng năng lực hoàn chỉnh, đồng bộ.

1. Khách hàng là trọng tâm

Đặt khách hàng ở vị trí trung tâm trong mô hình kinh doanh, VietABank luôn nỗ lực không ngừng nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, đáp ứng những nhu cầu thiết thực và gia tăng giá trị cho khách hàng. Đến giao dịch tại VietABank, khách hàng hoàn toàn có thể yên tâm về sự tận tâm, tính an toàn và bảo mật tuyệt đối. Ngân hàng đã đầu tư nhiều nguồn lực, thời gian để thu thập dữ liệu toàn diện về khách hàng từ tất cả các điểm chạm tiếp xúc, phân tích dữ liệu để hiểu sâu sắc về nhu cầu của khách hàng, từ đó xây dựng, hoàn thiện các sản phẩm phù hợp nhất đáp ứng giá trị, nhu cầu của khách hàng.

VietABank không ngừng đào tạo đội ngũ CBNV, nâng cao chất lượng dịch vụ và các giải pháp chăm sóc khách hàng, đảm bảo cung cấp cho khách hàng trải nghiệm dịch vụ tốt và đáng tin cậy nhất.

2. Cơ chế phát triển sản phẩm, dịch vụ

Tại VietABank, ngân hàng sẵn sàng chia sẻ doanh thu với khách hàng một cách hợp lý tại từng thời điểm để cả hai bên cùng có lợi, hướng đến mối quan hệ bền vững, lâu dài và trọn đời.

Đối với Khách hàng cá nhân, song song với các chiến dịch sản phẩm, dịch vụ khuyến mãi ngắn hạn, trong năm 2019, VietABank đã đưa ra nhiều yếu tố miễn phí, hoàn tiền… trở thành tính năng số một của nhiều sản phẩm. Điển hình trong số đó là chương trình 0 đồng khi giao dịch qua Internet Banking: 0 đồng thanh toán hóa đơn điện nước, chuyển khoản nội bộ, mở tài khoản giao dịch chọn số đẹp… giúp hàng triệu khách hàng không mất chi phí khi thực hiện những nhu cầu tài chính thiết yếu cho cuộc sống.

Trong bối cảnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng hạn chế, Khối khách hàng doanh nghiệp (KHDN) đã chuyển đổi mạnh mẽ nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn và nhân lực, đẩy mạnh cơ cấu danh mục tín dụng từ cho vay trung dài hạn qua cho vay ngắn hạn, phục vụ vốn lưu động cho các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng 10 ngành nghề trọng tâm của Ngân hàng. Việc này góp phần phân tán rủi ro tín dụng, tạo nền tảng phát triển bền vững cho VietABank. Đồng thời, Khối KHDN tập trung phát triển các dịch vụ phi tín dụng, tiền gửi, tăng cường các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các diễn đàn xúc tiến thương mại và đầu tư với cơ hội tiếp cận, kết nối hơn 800.000 doanh nghiệp thành viên, 400 tổ chức hội viên Hội doanh nhân trên toàn quốc.

3. Quản trị rủi ro

Tiếp tục dựa trên định hướng Khách hàng là trọng tâm, VietABank đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro chủ động dựa trên quan điểm bảo vệ cho khách hàng, khi khách hàng an toàn thì ngân hàng cũng an toàn.

- **Quản trị rủi ro thanh khoản**

Để ngăn ngừa và xử lý các vấn đề về rủi ro thanh khoản, VietABank đã xây dựng một hệ thống các quy định, quy trình nội bộ đầy đủ, thận trọng về quản lý rủi ro thanh khoản bắt kịp với tiêu chuẩn chung của toàn ngành, tuân thủ về quản lý khả năng chi trả, quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động đặc thù của VietABank. Việc mô phỏng với các kịch bản thanh khoản được giả định và kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản khi thừa/thiếu được VietABank áp dụng định kỳ, nhằm phỏng đoán các trường hợp ngân hàng phải đối mặt với các vấn đề về rủi ro thanh khoản, theo đó đưa ra các phương án xử lý dự phòng tối ưu nhất.

- **Quản trị rủi ro thị trường**

Quản lý rủi ro lãi suất: Để kịp ứng phó, xử lý với rủi ro lãi suất, VietABank đã nghiên cứu, xây dựng triển khai mô hình quản lý rủi ro lãi suất trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, tuân thủ các quy định có liên quan của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cũng như từng bước tiếp cận thông lệ quốc tế trong tương lai là Hiệp ước quốc tế Basel.

Quản lý rủi ro tỷ giá: VietABank nghiên cứu xây dựng, ban hành các quy định về chính sách, hạn mức giao dịch, công cụ đo lường và kiểm soát rủi ro ngoại hối tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của NHNN và pháp luật Việt Nam.

- **Quản lý rủi ro hoạt động (tác nghiệp)**

Rủi ro hoạt động (RRHĐ) là loại rủi ro có thể xuất hiện trong mọi hoạt động của ngân hàng và rất khó đo lường. RRHĐ do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài.

Với mong muốn hội nhập và tiếp cận với mô hình quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế (đặc biệt là Basel II) cùng với việc tuân thủ các quy định của NHNN tại Thông tư 41 và Thông tư 13, VietABank đã và đang từng bước triển khai, thiết lập cơ cấu tổ chức, quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến bảo vệ; tích cực xây dựng các quy trình, quy định quản lý tại ngân hàng. VietABank đã đẩy mạnh triển khai giám sát an toàn hoạt động qua các công cụ quản lý RRHĐ theo thông lệ như giám sát từ xa, giám sát trực tiếp; RCSA (tự nhận diện rủi ro và kiểm soát), KRI (dấu hiệu rủi ro chính), LDC (thu thập và phân tích dữ liệu tổn thất RRHĐ)… Bên cạnh đó, VietABank đang thực hiện nâng cấp nhiều chương trình phần mềm hỗ trợ thu thập, xử lý dữ liệu RRHĐ.

Ngoài ra, VietABank luôn chú trọng quản trị và vận hành hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt là công tác an ninh bảo mật, giám sát, kiểm soát chặt chẽ 24/24 theo hệ thống quy trình, quy định được ban hành và định kỳ rà soát, cập nhật. Các phương án, kịch bản xử lý dự phòng rủi ro trong trường hợp phát sinh sự cố cũng đã được triển khai thực hiện định kỳ.

- **Quản lý rủi ro tín dụng**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của quản lý rủi ro tín dụng (RRTD) trong hoạt động kinh doanh hướng tới mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững, RRTD luôn được chú trọng và kiểm soát xuyên suốt từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đến các Đơn vị trực tiếp kinh doanh.

Quản lý RRTD được vận hành theo nguyên tắc độc lập và tập trung hóa, theo đó VietABank triển khai việc phân cấp, giao thẩm quyền định hướng tập trung phê quyệt tại Hội sở. Nhằm hỗ trợ công tác đề xuất, thẩm định và phê duyệt tín dụng toàn hệ thống, VietABank đã xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ, phê duyệt tín dụng thông qua hệ thống LOM nhằm tăng hiệu quả và chất lượng xử lý hồ sơ, nâng cao tính minh bạch, an toàn hệ thống, phục vụ tốt hơn công tác quản trị rủi ro trong khâu kiểm soát giải ngân độc lập khâu phê duyệt tín dụng, góp phần phục vụ triển khai Basel II theo quy định của NHNN.

4. Marketing

Khách hàng là trọng tâm luôn là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của VietABank. Với định vị thương hiệu "Đồng hành cùng khát vọng", VietABank muốn thể hiện đúng những điều chúng tôi làm, đó là ngày đêm cung cấp dịch vụ tài chính uy tín cho hàng triệu khách hàng cá nhân, hàng chục nghìn khách hàng doanh nghiệp để giúp họ ngày một phát triển bền vững, cuộc sống ngày một tốt hơn. Định vị đó luôn đúng với mỗi CBNV, những con người đang nỗ lực đồng lòng, chung sức để VietABank tạo nên sự bứt phá.

Với tầm nhìn trở thành Ngân hàng có Uy tín, Năng suất lao động cao nhất, định vị thương hiệu VietABank thể hiện sự khác biệt và vai trò dẫn dắt đời sống tài chính ngân hàng trong cuộc sống của khách hàng, luôn song hành cùng khách hàng trên suốt những chặng đường đi.

5. Đầu tư công nghệ

Hiệu quả giảm thiểu rủi ro có đóng góp không nhỏ từ nền tảng công nghệ thông tin. Xuất phát điểm từ việc hợp nhất 2 tổ chức: Công ty CP tài chính Sài Gòn và NHTMCP nông thôn Đà Nẵng, VietABank đã luôn tập trung đầu tư công nghệ để nâng cao năng lực phục vụ khách hàng. Nhờ đó toàn bộ hoạt động kinh doanh của hệ thống vận hành trơn tru kể cả các ngày lễ hay các dịp cao điểm giao dịch.

Trong năm 2020, VietABank sẽ hoàn thành Basel II giúp hệ thống quản trị của ngân hàng ngày một an toàn và bền vững, tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống Core Banking, ứng dụng công nghệ 4.0 để thực hiện chuyển đổi số hoạt động ngân hàng, ứng dụng công nghệ và dữ liệu để nâng cao trải nghiệm khách hàng, tin học hoá, tự động hoá các quy trình vận hành nhằm tăng năng lực quản trị, cũng như nâng cao năng suất lao động cho VietABank.

Các dịch vụ ngân hàng số trên nền tảng internet sẽ được phát triển mạnh mẽ trong năm 2020 bao gồm: dịch vụ thẻ, dịch vụ thanh toán, mua sắm, chuyển tiền, quản lý tài chính cá nhân, doanh nghiệp… trên Mobile Banking và Internet Banking. Ứng dụng công nghệ và dữ liệu lớn trong dịch vụ chăm sóc khách hàng 24/7, tiếp nhận thông tin và tương tác với khách hàng sẽ được tự động hoá một phần nhờ robot.

Đầu tư công nghệ để nâng cao năng lực quản lý rủi ro an ninh mạng, đảm bảo hệ thống CNTT hoạt động liên tục và đảm bảo an toàn bảo mật cho Ngân hàng và cho khách hàng.

6. Nhân sự & Vận hành

Trong hành trình "Thay đổi để bứt phá", bên cạnh việc thay đổi tư duy chiến lược kinh doanh, nâng cấp công nghệ, yếu tố Nhân sự tại VietABank được đặt vào trọng tâm của các chính sách phát triển. Với mục tiêu mang lại môi trường làm việc công bằng, hạnh phúc, thịnh vượng, VietABank xây dựng và vận hành toàn diện các công cụ quản trị nguồn nhân lực để gia tăng trải nghiệm và gắn kết của CBNV.

Thương hiệu Nhà tuyển dụng được phủ rộng thông qua hệ sinh thái tuyển dụng và đa dạng các kênh tương tác hiện đại, gia tăng trải nghiệm để thu hút và chăm sóc nguồn ứng viên có năng lực. Các nền tảng, chính sách quản lý nhân sự được củng cố hoàn thiện, cung cấp các giải pháp nhân sự một cách chủ động, kịp thời, trở thành đối tác nhân sự đồng hành cùng các đơn vị trong toàn hệ thống. Bên cạnh đó, triển khai mô hình đào tạo 70-20-10 với phương pháp đào tạo chủ động, nhiều trải nghiệm cho Học viên (Active Learning) và chuẩn hóa các tài liệu đào tạo. Mỗi vị trí được xây dựng tháp đào tạo, lộ trình nghề nghiệp và chính sách thăng tiến, nâng lương gắn với cơ chế đánh giá hiệu quả công việc, thúc đẩy nâng cao hiệu suất làm việc. Các chính sách đãi ngộ tài chính và phi tài chính, hệ thống lương 3P, lương hiệu suất cho từng đối tượng được nghiên cứu áp dụng nhằm tăng sức cạnh tranh, thu hút và giữ chân nhân sự, đồng thời xây dựng hệ thống quản trị nhân sự đảm bảo cho mục tiêu hoạch định và quản trị nguồn nhân lực.

Trên những chặng đường kế tiếp của giai đoạn 2018 – 2023, với những chiến lược về nguồn nhân lực đã được hoạch định, VietABank từng bước hiện thực hóa mục tiêu: Khẳng định uy tín, Người VietABank làm việc năng suất cao, thu nhập tốt nhất với môi trường làm việc hạnh phúc.

DANH HIỆU & GIẢI THƯỞNG

Trong hơn 16 năm phát triển, VietABank vô cùng tự hào khi những nỗ lực không ngừng nghỉ của ngân hàng không chỉ nhận được sự tin tưởng của hàng triệu khách hàng và đối tác mà còn được ghi nhận bởi nhiều tổ chức uy tín trong và ngoài nước thông qua các danh hiệu, giải thưởng.

3 NĂM LIÊN TIẾP
NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NHẤT VIỆT NAM

3 NĂM LIÊN TIẾP
NGÂN HÀNG CÓ SẢN PHẨM TIẾT KIỆM TỐT NHẤT VIỆT NAM

TOP 10 DOANH NGHIỆP
TÍN NHIỆM NHẤT VIỆT NAM

6 NĂM LIÊN TIẾP
THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM

TOP 100 SẢN PHẨM
DỊCH VỤ TIN VÀ DÙNG

2019
NÂNG HẠNG
TOP 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM

DANH HIỆU
SAO KHUÊ

04

ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2020

XÂY DỰNG TỔ CHỨC & HỆ THỐNG

Bám sát 4 trụ cột (Khách hàng – Mạng lưới – Chất lượng dịch vụ - Quan hệ đối tác) và 3 nền tảng cốt lõi (Con người & văn hoá, Số hoá, Quản trị rủi ro), VietABank tiếp tục đề ra định hướng kinh doanh năm 2020 nhằm tạo nên sự thay đổi toàn diện trong các mảng hoạt động.

TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Nâng cao năng lực hệ thống thông tin quản lý và quản lý chi phí tiết kiệm, hiệu quả là chìa khoá để thực hiện các mục tiêu chiến lược của VietABank.

PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI

Đẩy nhanh mở mới CN/PGD theo phê duyệt của NHNN; Xây dựng đồng bộ, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn cho công tác phát triển mạng lưới.

VẬN HÀNH TÁC NGHIỆP

Nâng tầm chất lượng dịch vụ tại quầy, cải tiến hiệu suất hệ thống thanh toán, tăng cường công tác quản trị rủi ro hoạt động. Triển khai các giải pháp để hoàn thiện mô hình vận hành, trong đó có cơ cấu tổ chức, nguồn nhân lực và tự động hóa quy trình.

TRUYỀN THÔNG & THƯƠNG HIỆU

Củng cố chất lượng hoạt động truyền thông, thương hiệu VietABank; Kiểm soát rủi ro về thông tin và truyền thông. Đồng thời tăng cường công tác quảng bá, quản trị thương hiệu trên toàn hệ thống.

CÔNG NGHỆ - QUẢN LÝ HỆ THỐNG

Đầu tư nâng cấp hệ thống core nhằm hướng tới 4 mục tiêu: Khách hàng có trải nghiệm tốt hơn, tương tác dễ dàng, thuận lợi; Năng suất lao động cải thiện, tự động hóa nhiều quy trình, tăng cường bán chéo và gia tăng giá trị sản phẩm; Xử lý dữ liệu tập trung, thời gian xử lý giao dịch nhanh hơn, rủi ro ít hơn; Tự chủ hoàn toàn các sản phẩm dịch vụ phát sinh dựa trên nền tảng Ngân hàng số.

QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Quản trị Nguồn nhân lực (QTNNL) là hoạt động trọng tâm cốt lõi trong năm 2020 trên hành trình hiện thực hóa mục tiêu trở thành Ngân hàng có uy tín, năng suất lao động cao nhất, thu nhập nhân viên tốt nhất. Xây dựng và vận hành toàn diện các công cụ QTNNL, bao gồm chính sách phát triển nhân sự và nền tảng ứng dụng quản trị thông tin sẽ là chiến lược ưu tiên hàng đầu. Song hành với việc nâng cao độ phủ thương hiệu Nhà tuyển dụng VietABank trong ngành ngân hàng và thị trường lao động, ngân hàng tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ về huấn luyện nhằm nâng tầm tư duy, năng lực và hiệu suất bán hàng, hệ thống KPI, hệ thống lương 3P...

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- Tăng trưởng quy mô trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh, an toàn tài sản và rủi ro hoạt động.
- Tiếp tục phát triển chuỗi giá trị cộng hưởng với 10 ngành nghề trọng điểm: Nước, xử lý môi trường; Y tế, thiết bị Y tế; Xuất nhập khẩu - Logistics; Đầu tư tài chính; Bất động sản - nhà ở, du lịch, khu công nghiệp
- Phát triển dịch vụ ngân hàng theo chiều sâu, tăng cường các hoạt động khai thác và bán chéo sản phẩm, gắn với phát triển ngân hàng số.
- Tập trung nguồn lực cho công tác xử lý nợ; xử lý hết nợ bán VAMC trong năm 2020.
- Tuân thủ các quy định an toàn hoạt động theo quy định của NHNN (TT13, TT41, triển khai Basel II)

CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH

Tại Lễ tổng kết 2019 và triển khai nhiệm vụ 2020, các đơn vị kinh doanh đã tỏ rõ quyết tâm với việc cam kết đạt 110%-120% kế hoạch và cao hơn nữa. Với sự cố gắng, nỗ lực của các đơn vị, VietABank tin tưởng rằng toàn hệ thống sẽ hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch 2020 đã đề ra:

- Tổng tài sản đạt 85.079 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2019.
- Huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 56.975 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2019.
- Tổng cấp tín dụng đạt 46.563 tỷ đồng, tăng 8,5% so với năm 2019.
- Vốn điều lệ đạt 5.005 tỷ đồng, tăng 43% so với năm 2019.
- Tiếp tục duy trì và giảm tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.

Đơn vị: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	2019	KH 2020	+/- 2019	2019%
Tổng tài sản	76.447	85.079	8.632	11%
Huy động TCKT và dân cư	48.678	56.975	8.297	17%
Tổng dư nợ cấp tín dụng	42.915	46.563	3.648	8,5%
Lợi nhuận trước thuế	276	405	129	47%
Vốn điều lệ	3.500	5.005	1.505	43%
Tỷ lệ nợ xấu	1,18%	<2%		

05
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC VÀO NGÀY 31/12/2019

THÔNG TIN CHUNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á ("Ngân hàng") được thành lập và đăng ký hoạt động tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNNVN") đã cấp giấy phép số 55/GP-NHNN về việc thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á. Giấy phép này thay thế cho Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 9 tháng 5 năm 2003 do NHNNVN cấp; Quyết định số 440/QĐ-NHNN ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 9 tháng 5 năm 2003.

Hoạt động của Ngân Hàng:
- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
- Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
+ Cho vay;
+ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
+ Bảo lãnh ngân hàng;
+ Phát hành thẻ tín dụng;
+ Bao thanh toán trong nước.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
+ Cung ứng phương tiện thanh toán;
+ Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản
+ Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
+ Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài khác.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
- Dịch vụ môi giới tiền tệ.
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luận và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động của ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định.
- Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
- Mua nợ.
- Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
- Ví điện tử.

Tên viết tắt: VIETABANK

Trụ sở chính: 34A-34B Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG TRONG NĂM VÀ ĐẾN NGÀY LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GỒM CÓ:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	**Ông PHƯƠNG HỮU VIỆT**	Chủ tịch
2	**Ông PHAN VĂN TỚI**	Phó Chủ tịch
3	**Ông PHƯƠNG XUÂN THỤY**	Phó Chủ tịch
4	**Ông NGUYỄN VĂN HẢO**	Thành viên
5	**Ông TRẦN TIẾN DŨNG**	Thành viên
6	**Bà NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG**	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	**Bà NGUYỄN KIM PHƯỢNG**	Trưởng ban
2	**Bà NGUYỄN THỊ HOAN**	Thành viên
3	**Ông HOÀNG VŨ TÙNG**	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC & KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	**Ông NGUYỄN VĂN HẢO**	Tổng Giám đốc
2	**Ông PHẠM LINH**	Phó Tổng Giám đốc
3	**Ông TRẦN TIẾN DŨNG**	Phó Tổng Giám đốc
4	**Ông VŨ ĐỨC HƯNG**	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm kể từ ngày 17/10/2019)
5	**Ông LÊ MINH HUẤN**	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm kể từ ngày 02/12/2019)
6	**Ông LÃ QUANG TRUNG**	Kế toán trưởng

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất là Ông PHƯƠNG HỮU VIỆT

KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM (AISC) được chỉ định là kiểm toán viên cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

CAM KẾT CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính hợp nhất thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và tuân thủ các vấn đề sau đây:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Các báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và làm cơ sở để soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với chế độ kế toán được nêu ở Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Ngân hàng và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

XÁC NHẬN

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, chúng tôi xác nhận rằng các Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và các Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm được soạn thảo đã thể hiện quan điểm trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

Tp. Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

TM. Ban Tổng Giám đốc

NGUYỄN VĂN HẢO
Tổng Giám đốc

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
Auditing And Informatic Services Company Limited
Head Office: 389 A Dien Bien Phu Str., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines) Fax: (84.28) 3834 2957
Email: info@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn

A0619260-HN/AISC-DN6

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á ("Ngân hàng"), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2020, từ trang 05 đến trang 55 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tp. HCM, ngày 30 tháng 3 năm 2020

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Thị Phương Anh
Số GCNĐKHNKT: 0321-2018-005-1
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

KIỂM TOÁN VIÊN

Tạ Văn Giỏi
Số GCNĐKHNKT: 3497-2016-005-1
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

Branch in Ha Noi: 6 Floor, 36 Hoa Binh 4 Str.,Minh Khai Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi Tel: (84.24) 3782 0045 Fax: (84.24) 3782 0048 Email: hanoi@aisc.com.vn
Branch in Da Nang: 350 Hai Phong St., Thanh Khe Dist., Da Nang City Tel: (84.236) 3747 619 Fax: (84.236) 3747 620 Email: danang@aisc.com.vn
Representative in Can Tho: P9019 - A 200 Nguyen Hien St., Ninh Kieu Dist., Can Tho City Tel: (84.28) 3832 9129 Fax: (84.28) 3834 2957 Email: cantho@aisc.com.vn
Representative in Hai Phong: 18 Hoang Van Thu St., Hong Bang Dist., Hai Phong Tel: (84.24) 3782 0045 Fax: (84.24) 3782 0048 Email: haiphong@aisc.com.vn

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số: B02/TCTD - HN
Đơn vị: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	31/12/2019	01/01/2019
A. TÀI SẢN		
I. Tiền mặt, vàng bạc, đá quí	**266.475.949.276**	**318.618.212.910**
II. Tiền gửi tại NHNN	**2.941.222.700.590**	**440.947.678.293**
III. Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	**11.627.382.764.646**	**15.267.644.813.949**
1. Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác	11.627.382.764.646	15.267.644.813.949
2. Cho vay các TCTD khác	-	-
3. Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	-	-
IV. Chứng khoán kinh doanh	-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	-	-
V. Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	**49.127.120.000**	**883.750.000**
VI. Cho vay khách hàng	**42.159.555.262.276**	**37.523.994.084.251**
1. Cho vay khách hàng	42.625.272.569.184	37.917.637.398.731
2. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(465.717.306.908)	(393.643.314.480)
VII. Chứng khoán đầu tư	**13.442.438.356.158**	**12.095.661.282.116**
1. Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.218.379.052.113	8.455.196.627.744
2. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	4.062.797.278.819	4.287.647.188.025
3. Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(838.737.974.774)	(647.182.533.653)
VIII. Góp vốn, đầu tư dài hạn	**313.373.630.000**	**313.373.630.000**
1. Đầu tư vào công ty con	-	-
2. Vốn góp liên doanh	-	-
3. Đầu tư vào công ty liên kết	-	-
4. Đầu tư dài hạn khác	313.373.630.000	313.373.630.000
5. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	-	-
IX. Tài sản cố định	**196.517.738.805**	**195.390.392.874**
1. Tài sản cố định hữu hình	80.444.595.262	80.794.186.991
a. Nguyên giá TSCĐ	309.541.716.472	292.199.054.004
b. Hao mòn TSCĐ	(229.097.121.210)	(211.404.867.013)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
a. Nguyên giá TSCĐ	-	-
b. Hao mòn TSCĐ	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	116.073.143.543	114.596.205.883
a. Nguyên giá TSCĐ	216.317.193.940	212.717.049.940
b. Hao mòn TSCĐ	(100.244.050.397)	(98.120.844.057)
X. Bất động sản đầu tư	**3.034.540.000**	-
a. Nguyên giá BĐSĐT	3.034.540.000	-
b. Hao mòn BĐSĐT	-	-
XI. Tài sản Có khác	**5.447.635.577.054**	**5.134.801.875.476**
1. Các khoản phải thu	1.198.378.832.013	1.453.910.813.032
2. Các khoản lãi, phí phải thu	3.111.601.728.533	2.454.018.413.535
3. Tài sản thuế TNDN hoãn lại	-	-
4. Tài sản Có khác	1.187.355.016.508	1.228.412.648.909
- Trong đó: Lợi thế thương mại	-	-
5. Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(49.700.000.000)	(1.540.000.000)
TỔNG TÀI SẢN CÓ	**76.446.763.638.805**	**71.291.315.719.869**
B. NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I. Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	-	**10.171.722.067**
II. Tiền gửi và vay các TCTD khác	**21.416.475.700.130**	**22.714.461.659.651**
1. Tiền gửi của các TCTD khác	12.748.638.300.157	16.100.806.728.273
2. Vay các TCTD khác	8.667.837.399.973	6.613.654.931.378
III. Tiền gửi của khách hàng	47.428.710.471.366	41.367.098.156.574
IV. Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	-
V. Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	**6.546.256.000**	**14.258.508.000**
VI. Phát hành giấy tờ có giá	**1.249.345.128.315**	**1.682.143.421.968**
VII. Các khoản nợ khác	**1.903.419.629.782**	**1.268.313.342.289**
1. Các khoản lãi, phí phải trả	1.373.901.578.799	1.010.318.361.845
2. Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	-
3. Các khoản phải trả và công nợ khác	529.518.050.983	257.994.980.444
4. Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn)	-	-
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	**72.004.497.185.593**	**67.056.446.810.549**

CHỈ TIÊU	31/12/2019	01/01/2019
VIII. Vốn chủ sở hữu	**4.442.266.453.212**	**4.234.868.909.320**
1. Vốn của TCTD	3.500.102.540.351	3.500.102.540.351
a. Vốn điều lệ	3.499.990.470.000	3.499.990.470.000
b. Vốn đầu tư XDCB, mua sắm tài sản cố định	-	-
c. Thặng dư vốn cổ phần	98.600.000	98.600.000
d. Cổ phiếu quỹ	-	-
e. Cổ phiếu ưu đãi	-	-
f. Vốn khác	13.470.351	13.470.351
2. Quỹ của TCTD	227.052.071.266	195.942.439.682
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối	715.111.841.595	538.823.929.287
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	**76.446.763.638.805**	**71.291.315.719.869**
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	-	-
1. Bảo lãnh vay vốn	-	-
2. Cam kết giao dịch hối đoái	11.921.835.076.420	2.713.815.000.000
2.1 Cam kết mua ngoại tệ	231.730.000.000	162.365.000.000
2.2 Cam kết bán ngoại tệ	-	-
2.3 Cam kết giao dịch hoán đổi	11.690.105.076.420	2.551.450.000.000
2.4 Cam kết giao dịch tương lai	-	-
3. Cam kết cho vay không hủy ngang	-	-
4. Cam kết trong nghiệp vụ L/C	158.276.346.490	29.437.822.914
5. Bảo lãnh khác	548.756.050.446	550.276.757.476
6. Các cam kết khác	-	-

Tp. Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
NGUYỄN HỮU CƯỜNG	LÃ QUANG TRUNG	NGUYỄN VĂN HẢO

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số: B03/TCTD - HN
Đơn vị: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	4.918.276.257.643	4.244.311.073.392
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	3.899.112.159.152	3.134.387.962.456
I. Thu nhập lãi thuần	1.019.164.098.491	1.109.923.110.936
3. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	22.992.606.611	15.379.982.197
4. Chi phí hoạt động dịch vụ	36.136.649.589	22.858.834.639
II. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	**(13.144.042.978)**	**(7.478.852.442)**
III. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	**9.619.206.443**	**(978.600.810)**
IV. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	**2.280.537.636**	**2.856.913.757**
V. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	**1.819.467.837**	**1.650.194.010**
5. Thu nhập từ hoạt động khác	229.944.657.669	73.991.388.358
6. Chi phí hoạt động khác	7.764.518.553	2.079.768.665
VI. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	**222.180.139.116**	**71.911.619.693**
VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	**1.165.328.500**	**1.412.328.500**
VIII. Chi phí hoạt động	**601.331.722.462**	**564.180.912.736**
IX. Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	**641.753.012.583**	**615.115.800.908**
X.1 Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	**365.935.334.805**	**464.588.074.298**
XI. Tổng lợi nhuận trước thuế	**275.817.677.778**	**150.527.726.610**
7. Chi phí thuế TNDN hiện hành	68.420.133.886	32.112.076.561
8. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
XII. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp	**68.420.133.886**	**32.112.076.561**
XIII. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	**207.397.543.892**	**118.415.650.049**
XIV. Lợi ích của cổ đông thiểu số		
XV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**593**	**338**

Tp. Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
NGUYỄN HỮU CƯỜNG	LÃ QUANG TRUNG	NGUYỄN VĂN HẢO

06

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/ PHÒNG GIAO DỊCH

CHI NHÁNH/ PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	FAX
MIỀN BẮC			
Trụ sở chính	34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	(024) 39 333 636	(024) 3933 6426
Trung tâm KHDN lớn phía Bắc	34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	(024) 39 333 636	
CN Hà Nội	34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	(024) 39 333 636	(024) 39 33 64 34
PGD Đông Đô	Tầng 1 tòa nhà 18T1, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội	(024) 3773 0829	(024) 3933 6434
PGD Tràng An	Tầng 1 và tầng 2 số 264 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội	(024) 3722 5246	
PGD Phan Đình Phùng	41 Phan Đình Phùng, P. Quán Thánh, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội	(024) 3734 3015	(024) 3734 3020
PGD Vạn Xuân	390 Trương Định, P. Tương Mai, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội	(024) 3636 8349	(024) 3311 7677
PGD Long Biên	199 Nguyễn Văn Cừ, P. Ngọc Lâm, Q. Long Biên, TP. Hà Nội	(024) 39 696 696	
PGD Hà Đông	18-BT5 khu đô thi Văn Quán, Yên Phúc, P. Phúc La, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội	(024) 3311 7676	(024) 3311 7674
PGD Tây Hà Nội	Tầng 1 Tòa nhà CT2 (Chung cư HP Landmark Tower), KĐT mới An Hưng, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội	(024) 62 914 015	
PGD Tây Hồ	Số 611 Hoàng Hoa Thám, P. Vĩnh Phúc, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội	(024) 321 71 316	
PGD Trung Tâm	135 Yên Lãng, P. Thịnh Quang, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội	(024) 32 171 466	
PGD Cầu Giấy	Tầng 1,2,3,4 Lô B1- ĐN12, khu Đô Thị Nghĩa Đô - Dịch Vọng, P. Quan Hoa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội	(024) 7300 7333	
Chi Nhánh THĂNG LONG	N01 - T3 Khu Ngoại Giao Đoàn, Xã Xuân Đỉnh, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	(024) 3201 6864	
Chi Nhánh HOÀNG MAI	Số 18 Tam Trinh, Q. Hai Bà Trưng , TP. Hà Nội	(024) 3223 9888	
Chi Nhánh HÀ ĐÔNG	18-BT5 KDT Văn Quán, Yên Phúc, P. Phúc La, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội	(024) 6663 5720	
CN Bắc Ninh	Lô CC03-B7 (Lô đất số 7) thuộc khu nhà ở và DVCC Cát Tường, đường Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh	(0222) 386 11 999	(024) 13 868 610
CN Quảng Ninh	Số 158 Lê Thánh Tông, P. Bạch Đằng, TP. Hạ Long, Quảng Ninh	(0203) 382 6628	(0203) 382 6658
CN Hải Phòng	Tầng 1, Tòa nhà số 2B Hoàng Diệu, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	(0225) 355 1080	(0225) 3551 090
PGD Lê Chân	380 Tô Hiệu, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng	(0225) 355 1090	
MIỀN TRUNG TÂY NGUYÊN			
CN Đà Nẵng	33 Hùng Vương, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	(0236) 384 93 93	(0236) 3823 369
PGD TT Thương Nghiệp Đà Nẵng	191 Hoàng Diệu, TP. Đà Nẵng	(0236) 3823 685	(0236) 3823 685
PGD Sơn Trà	1046 Ngô Quyền, P. An Hải Tây, Q. Sơn Trà , TP. Đà Nẵng	(0236) 224 1473	(0236) 3913 055
PGD An Hải	132 Điện Biên Phủ, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	(0236) 221 7780	(0236) 3640 202
PGD Trưng Nữ Vương	580 Trưng Nữ Vương, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng (số mới 116 Nguyễn Hữu Thọ)	(0236) 3633 624	(0236) 3633 625
PGD Trần Cao Vân	878 Trần Cao Vân, P. Thanh Khê Đông, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	(0236) 3661 922	(0236) 3661 924
PGD Thanh Khê	64 Hàm Nghi, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	(0236) 3664 222	(0236) 33561 456
PGD Hải Châu	Tầng trệt số 05 Đống Đa, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	(0236) 3898 033	(0236) 3 898 034
CN Hội An	567A Hai Bà Trưng, P. Cẩm Phô, TP. Hội An, Quảng Nam	(0235) 3910 800	(0235) 3910 801
PGD Điện Bàn	69 Quốc lộ 1A, thị trấn Vĩnh Điện, H. Điện Bàn, Quảng Nam (số mới 168 Trần Nhân Tông, P. Vĩnh Điện, TX. Điện Bàn, Quảng Nam)	(0235) 3767 222	(0235) 3 767 224
PGD Thăng Bình	Tổ 6, khu phố 2, thị trấn Hà Lam, H. Thăng Bình, T. Quảng Nam (số mới 19 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, H. Thăng Bình, Quảng Nam)	(0235) 3675 875	(0235) 3 675 876
PGD Tam Kỳ	116 Phan Chu Trinh, P. An Mỹ, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam	(0235) 3814 888	(0235) 3 814 418
PGD Phan Chu Trinh	02 Phan Chu Trinh, P. Minh An, TP. Hội An, Quảng Nam	(0235) 3917 555	(0235) 3 917 918
PGD Duy Xuyên	Tổ đoàn kết 3, khối phố Long Xuyên 2, TT. Nam Phước, H. Duy Xuyên, Quảng Nam	(0235) 3 777 010	(0235) 3 777 050
CN Quảng Ngãi	27 Phan Đình Phùng, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	(0255) 3 712 544	(0255) 3 712 546
PGD Bình Sơn	359 đường Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 3, TT. Châu Ổ, H. Bình Sơn, Quảng Ngãi	(0255) 3 512 501	(0255) 3 512 500
PGD Đức Phổ	618 Nguyễn Nghiêm, TT. Đức Phổ, H. Đức Phổ, Quảng Ngãi	(0255) 3 976 868	(0255) 3 976 768
PGD Thạch Trụ	Khu Dân cư 15, Quốc lộ 1A, Thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lân, H. Mộ Đức, Quảng Ngãi (số mới Thị tứ Thạch Trụ, xã Đức Lân, H. Mộ Đức, Quảng Ngãi)	(0255) 3 761 555	(0255) 3 761 333
PGD Lê Trung Đình	191 Lê Trung Đình, P. Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	(0255) 3 715 125	(0255) 3 718 979
PGD Sơn Tịnh	460 Nguyễn Văn Linh, P. Trương Quang Trọng, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	(0255) 3 841 777	(0255) 3 841 111
CN Quy Nhơn	268 Lê Hồng Phong, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quy nhơn, Bình Định	(0256) 3 815 858	(0256) 3 815 959
PGD An Nhơn	187 Trần Phú, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, Bình Định	(0286) 6833 814	
CN Buôn Ma Thuột	35 Quang Trung, P. Thống Nhất, TP. BMT, Đăk Lăk	(0262) 3 999 399	(0262) 3 999 299
CN Phan Thiết	số 02 Lê Hồng Phong, P. Bình Hưng, TP. Phan Thiết, Bình Thuận (Sảnh B, tầng trệt, tòa nhà Viễn Thông Bình Thuận)	(0252) 3 831 166	(0252) 3 831 179
PGD Bắc Phan Thiết	226 Tôn Đức Thắng, Khu Phố 7, P. Phú Thủy, TP. Phan Thiết, Bình Thuận		(0252) 382 00 44 (0252) 382 00 88
MIỀN ĐÔNG NAM BỘ			
CN Thành phố Hồ Chí Minh	16-18 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. HCM	(028) 292 497 208	(028) 39 143 359
Trung tâm KHDN lớn phía Nam	119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM	(028) 38 292 497	
PGD Thủ Thiêm	79 Song Hành, P. An Phú, Q. 2, TP. HCM	(028) 66 833 814	
PGD Khánh Hội	143 Khánh Hội, P. 3, Q. 4, TP. HCM	(028) 39 450 376	(028) 39 450 342
PGD Quận 7	965B Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q. 7, TP. HCM	(028) 38 730 650	(028) 38 730 651
PGD Quận 9	469A Đỗ Xuân Hợp, Khu phố 5, P. Phước Long B, Q. 9, TP. HCM	(028) 37 281 294	
PGD Nam Sài Gòn	215 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	(028) 37 754 437	(028) 37 750 178
CN Chợ Lớn	93, 95 và 97 An Dương Vương, P. 8, Q. 5, TP. HCM	(028) 38 359 899	
PGD Hòa Bình	331 Trần Phú, P. 8, Q. 5, TP. HCM	(028) 39 231 290	
PGD Phùng Hưng	207 Hải Thượng Lãn Ông, P. 13, Q. 5, TP. HCM	(028) 38 555 571	

CHI NHÁNH/ PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	FAX
PGD Hồng Bàng	151 Hậu Giang, P. 5, Q. 6, TP. HCM	(028) 39 609 495	
PGD Phú Lâm	234D Nguyễn Văn Luông, P. 11, Q. 6, TP. HCM	(028) 38 779 014	
PGD Lý Chiêu Hoàng	368 -370 Tùng Thiện Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân, TP. HCM	(028) 39 802 715	
CN Tân Bình	31 (số mới 496) Lý Thường Kiệt, P. 7, Q. Tân Bình, TP. HCM	(028) 39 712 312	(028) 39 712 313
PGD Tân Phú	217 Lũy Bán Bích, P. Tân Thành, Q. Tân Phú, TP. HCM	(028) 22 400 908	(028)39 617 178
PGD Trường Chinh	493B Trường Chinh, P. 14, Q. Tân Bình, TP. HCM	(028) 62 963 483	(028) 62 963 481
PGD Tân Sơn Nhất	103 Trần Quốc Hoàn, P. 4, Q. Tân Bình, TP. HCM	(028) 39 481 591	(028) 39 481 590
PGD Gò Vấp	25 Nguyễn Thái Sơn, P. 03, Q. Gò Vấp, TP. HCM	(028) 39 897 617	(028) 39 897 622
CN Lạc Long Quân	343K Lạc Long Quân, P. 5, Q. 11, TP. HCM	(028) 38 601 993	(028) 38 601 257
PGD Chợ Thiếc	102 Phó Cơ Điều, P. 4, Q. 11, TP. HCM	(028) 62 891 542	(028) 62 891 544
PGD Bình Tân	301 Vành đai trong, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. HCM	(028) 37 620 092	(028) 37 620 093
PGD Lý Thường Kiệt	222-222A Lý Thường Kiệt, P. 14, Q. 10, TP. HCM	(028) 38 685 456	(028) 38 685 457
PGD Quận 10	302 Ngô Gia Tự, P. 4, Q. 10, TP. HCM	(028) 38 345 618	(028) 38 345 618
CN Sài Gòn	229 Nguyễn Đình Chiểu, P. 5, Q. 3, TP. HCM	(028) 39 291 063	(028) 39 293 321
PGD Bình Thạnh	196 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	(028) 35 214 990	(028) 35 124 987
PGD Bà Chiểu	49B, Phan Đăng Lưu, P. 7, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	(028) 62588604 (028) 62940837	(028) 6258 8603
PGD Hoàng Việt	27A Hoàng Việt, P. 4, Q. Tân Bình, TP. HCM	(028) 6292 8695	(028) 3991 2643
PGD Lê Thị Riêng	699 CMT8, P. 6, Q. Tân Bình, TP. HCM	(028) 39 778 076	(028) 3 977 8069
CN Củ Chi	Một phần Tầng trệt tòa nhà Đường D3 KCN Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, H. Củ Chi, TP. HCM	(028) 37 925 162	(028) 37 925 163
PGD Hóc Môn	84 Lý thường Kiệt, TT. Hóc Môn, H. Hóc Môn, TP. HCM	(028) 37 107 690	(028) 37 107 691
PGD Tân Quy	19 Tỉnh lộ 8, ấp 1A, Xã Tân Thạnh Tây, H. Củ Chi, TP. HCM	(028) 37 355 789	(028) 37 355 788
PGD Tây Bắc Củ Chi	170 Tỉnh lộ 8, KP 2, TT. Củ Chi, H. Củ Chi, TP. HCM	(028) 37 928 767	(028) 37928 768
CN Bình Dương	Tầng trệt Tòa nhà TTTM Becamex Bình Dương – 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương.	(0274) 3 872 830	(0274) 3 872 831
PGD Lái Thiêu	103 Bis Nguyễn Văn Tiết, P. Lái Thiêu, TX. Thuận An, Bình Dương	(0274) 3 636 807	(0274) 3 636 808
CN Đồng Nai	3-5 Đồng Khởi, P. Tam Hoà, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 3 857 513	(0251) 3 857 518
PGD Trảng Dài	Số 18A đường Trần Văn Xã, khu phố 2, Trảng Dài, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 2860656	(0251) 2860357
PGD Hố Nai	11/5 Khu phố 1, P. Tân Biên, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 3 880 506	(0251) 3 880 509
PGD Biên Hòa	62/7 Phạm Văn Thuận, khu phố 2, P. Tam Hiệp, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 8 822 722	(0251) 8 822 720

CHI NHÁNH/ PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	FAX
MIỀN TÂY NAM BỘ			
CN Cần Thơ	04 Phan Văn Trị, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	(0292) 3 811 196	(0292) 3 734 108
PGD An Nghiệp	141A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	(0292) 3 731 940	(0292) 3 731 942
PGD Bình Thủy	95/1 Cách Mạng Tháng 8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	(0292) 3 889 156	(0292) 3 881 225
PGD Phú An	số 21 (G2-3, KDC Phú An - Lô số 20) KĐT mới Nam Sông Cần Thơ, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần thơ	(0292) 3 917 976	(0292) 3 917 975
PGD Ninh Kiều	95 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	(0292) 3 817 761	(0292) 3 817 764
PGD Thốt Nốt	568 Quốc Lộ 91, khu vực Long Thạnh A, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ	(0292) 3 611 661	(0292) 3 611 662
PGD Cái Răng	440 Khu vực Yên Hạ, P. Lê Bình, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	(0292) 3 527 299	(0292) 3 527 199
PGD Ô Môn	220 đường 26/3 P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ	(0292) 3 687 467	(0292) 3 687 466
CN An Giang	1296 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, An Giang	(0296) 3 940 345	
PGD Châu Phú	16 Quốc Lộ 91, Thị trấn Cái Dầu, H. Châu Phú, An Giang	(0296) 3 684 567	(0296) 3 684 686
PGD Châu Đốc	202 Trưng Nữ Vương, P. Châu Phú B, TP. Châu Đốc, An Giang	(0296) 3 566 588	(0296) 3 566 589
PGD Tân Châu	33 Nguyễn Văn Cừ, khóm Long Thạnh A, P. Long Thạnh, TX. Tân Châu, An Giang	(0296) 3 596 066	(0296) 3 596 035
PGD Long Xuyên	1-3 Trần Quốc Toản, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang	(0296) 3 911 123	(0296) 3 911 234
CN Bạc Liêu	134F/4 đường 23/8, P. 7, TP. Bạc Liêu, Bạc Liêu	(0291) 3 959 171	(0291) 3 957 907
PGD Hoàng Văn Thụ	99 Hoàng Văn Thụ, P. 3, TP. Bạc Liêu, Bạc Liêu	(0291) 3 969 669	(0291) 3 969 779
PGD Hộ Phòng	Khóm 2, P. Hộ Phòng , TX. Giá Rai, Bạc Liêu	(0291) 384 7779	(0291) 384 7889
PGD Hòa Bình Bạc Liêu	Ấp Thị trấn B, TT. Hòa Bình, H. Hòa Bình, Bạc Liêu	(0291) 3 883 363	(0291) 3 883 373

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

Địa chỉ: 34A - 34B Hàn Thuyên P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
Điện thoại: (84-024)- 39 333 636 | FAX: (84-024)- 39 336 426
Website: www.vietabank.com.vn